|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ **VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG**  \_\_\_\_\_\_\_\_ | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |
| Số: /VSDTTƯ-HCVT | *Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2021.* |

**Kính gửi: Các đơn vị cung cấp vật tư y tế.**

Hiện nay, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương đang có nhu cầu mua sắm các vật tư y tế để thực hiện các hoạt động chuyên môn của Viện (chi tiết tại phụ lục 1 đính kèm).

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp gửi báo giá để Viện có cơ sở tổng hợp, lập danh mục mua sắm trên.

Báo giá xin gửi qua đường văn thư về Viện theo thông tin sau:

Đơn vị nhận báo giá: Phòng Hành chính - Vật tư, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương, số 1 Yecxanh, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thời gian nhận báo giá từ ngày 19/6/2021 đến ngày 22/6/2021.

Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

1. Thư chào giá theo mẫu báo giá tại phụ lục 2 đính kèm.

2. Mẫu sản phẩm, tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa và các tài liệu làm căn cứ phân nhóm thiết bị theo quy định tại Thông tư 14/2020/TT-BYT (nếu có).

Rất mong nhận được sự hợp tác của của Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi gửi:**   * Như trên; * Website Viện VSDTTƯ; * Lưu HCVT. | **VIỆN TRƯỞNG**  **Đặng Đức Anh** |

**PHỤ LỤC 01**

**DANH MỤC HÀNG HOÁ CẦN BÁO GIÁ**

*(Kèm theo Công văn số /VSDTTƯ-HCVT ngày /6/2021)*

| **Stt** | **Tên hàng hoá** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Phạm vi cung cấp, tiêu chuẩn kỹ thuật** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Quần áo Tyvek hoặc tương đương | Bộ | 1.500 | - Phạm vi cung cấp:  + Trang bị cho cơ sở y tế là Viện nghiên cứu theo quy định tại Quyết định 1616/QĐ-BYT ngày 08/4/2020 của Bộ Y tế.  + Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày. Có thể giao hàng nhiều lần theo yêu cầu, tối đa sau 03 ngày làm việc kể từ nhận được thông báo yêu cầu giao hàng.  - Tiêu chuẩn kỹ thuật:  + Bộ trang phục phòng chống dịch cấp độ 4 (không bao gồm các phụ kiện kèm theo).  + Đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định 1616/QĐ-BYT ngày 08/4/2020 của Bộ Y tế.  + Cung cấp giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng. |
|  | Quần áo phòng chống dịch thông thường (7 danh mục gồm: Mũ áo liền quần, khẩu trang, kính bảo hộ/tấm che mặt, găng tay, Bao giầy) dùng 1 lần. | Bộ | 1.600 | - Phạm vi cung cấp:  + Trang bị cho cơ sở y tế là Viện nghiên cứu theo quy định tại Quyết định 1616/QĐ-BYT ngày 08/4/2020 của Bộ Y tế.  + Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày. Có thể giao hàng nhiều lần theo yêu cầu, tối đa sau 03 ngày làm việc kể từ nhận được thông báo yêu cầu giao hàng.  - Tiêu chuẩn kỹ thuật:  + Bộ trang phục phòng chống dịch cấp độ 2, loại áo liền quần.  + Đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định 1616/QĐ-BYT ngày 08/4/2020 của Bộ Y tế.  + Cung cấp giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng. |
|  | Khẩu trang N95 | Chiếc | 4.000 | - Phạm vi cung cấp:  + Trang bị cho cơ sở y tế là Viện nghiên cứu theo quy định tại Quyết định 1616/QĐ-BYT ngày 08/4/2020 của Bộ Y tế.  + Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày. Có thể giao hàng nhiều lần theo yêu cầu, tối đa sau 03 ngày làm việc kể từ nhận được thông báo yêu cầu giao hàng.  - Tiêu chuẩn kỹ thuật:  + Khẩu trang y tế, loại 2 dây đeo qua đầu.  + Đạt tiêu chuẩn NIOSH-42C FR84.  + Cung cấp giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng. |
|  | Khẩu trang y tế | Chiếc | 30.000 | - Phạm vi cung cấp: Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày. Có thể giao hàng nhiều lần theo yêu cầu, tối đa sau 03 ngày làm việc kể từ nhận được thông báo yêu cầu giao hàng.  - Tiêu chuẩn kỹ thuật:  + Khẩu trang 3 lớp.  + Loại dây đeo sau tai.  + Đạt tiêu chuẩn TCVN 8389-1:2010 Khẩu trang y tế thông thường.  + Cung cấp giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng. |
|  | Găng tay không bột các cỡ S, M, L | Thùng 10 hộp, hộp 50 đôi | 90 | - Phạm vi cung cấp: Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày. Có thể giao hàng nhiều lần theo yêu cầu, tối đa sau 03 ngày làm việc kể từ nhận được thông báo yêu cầu giao hàng.  - Tiêu chuẩn kỹ thuật:  + Găng tay Latex, không khử khuẩn, loại không bột.  + Các cỡ: S, M, L.  + Đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6343-1:2007 và 6343-2:2007 găng khám bệnh sử dụng 1 lần.  + Cung cấp giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng. |
|  | Mặt nạ (tấm che mặt). | Chiếc | 2.000 | - Phạm vi cung cấp:  + Trang bị cho cơ sở y tế là Viện nghiên cứu theo quy định tại Quyết định 1616/QĐ-BYT ngày 08/4/2020 của Bộ Y tế.  + Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày. Có thể giao hàng nhiều lần theo yêu cầu, tối đa sau 03 ngày làm việc kể từ nhận được thông báo yêu cầu giao hàng.  - Tiêu chuẩn kỹ thuật:  + Vật liệu: làm bằng nhựa trong, dẻo. Có thể được làm sạch hoặc khử trùng (dùng nhiều lần hoặc dùng 01 lần)  + Đảm bảo trường nhìn: Chống mờ do hơi nước. Cung cấp tầm nhìn tốt cho người sử dụng.  + Kích thước: Che hoàn toàn 2 bên tai và chiều dài của khuôn mặt..  + Yêu cầu cung cấp 01 sản phẩm mẫu.  + Cung cấp giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng. |
|  | Dung dịch sát khuẩn | Chai 500ml | 380 | - Phạm vi cung cấp: Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày. Có thể giao hàng nhiều lần theo yêu cầu, tối đa sau 03 ngày làm việc kể từ nhận được thông báo yêu cầu giao hàng.  - Tiêu chuẩn kỹ thuật:  + Đóng chai 500ml, loại có vòi.  + Được cấp đăng ký lưu hành của Cục Quản lý môi trường y tế, Bộ Y tế.  + Cung cấp giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng. |
|  | Dung dịch súc họng | Chai 500ml | 300 | - Phạm vi cung cấp: Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày. Có thể giao hàng nhiều lần theo yêu cầu, tối đa sau 03 ngày làm việc kể từ nhận được thông báo yêu cầu giao hàng.  - Tiêu chuẩn kỹ thuật:  + Đóng chai 500m.  + Thành phần: NaCl, NaF, Xylitol, Acid boric, Tinh dầu thơm.  + Cung cấp giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng. |
|  | Cloramin B | Thùng 35kg | 03 | - Phạm vi cung cấp: Thời gian giao hàng: trong vòng 60 ngày. Có thể giao hàng nhiều lần theo yêu cầu, tối đa sau 03 ngày làm việc kể từ nhận được thông báo yêu cầu giao hàng.  - Tiêu chuẩn kỹ thuật:  + Thành phần: Cloramin B hàm lượng 25%; Độ pH: 9-11; Độ ẩm: 10-14%.  + Cung cấp giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa khi giao hàng. |

**Ghi chú:**

- Các đơn vị cung cấp tham khảo Quyết định 1444/QĐ-BYT ngày 29/3/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời về lựa chọn và sử dụng khẩu trang trong phòng, chống dịch Covid-19 và Quyết định 1616/QĐ-BYT ngày 08/4/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời về kỹ thuật, phân loại và lựa chọn bộ trang phục phòng, chống dịch Covid-19 được gửi kèm Yêu cầu báo giá này để chào giá đúng loại hàng hóa.

|  |  |
| --- | --- |
| PHỤ LỤC 2. MẪU BÁO GIÁ *(Kèm theo Công văn số /VSDTTƯ-HCVT ngày /6/2021)* | |
| **TÊN CÔNG TY**  **Số:……** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc. |

**BÁO GIÁ KẾ HOẠCH**

**Kính gửi: Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương**

Công ty. <…> có địa chỉ tại <….>. Chúng tôi xin gửi tới Quý Viện bản cháo giá các mặt hàng như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Tên các gói thầu/hàng hoá** | **Cấu hình, tính năng kỹ thuật** | **Phân nhóm TT14\*** | **Số đăng ký (nếu có)** | **Hãng, nước sản xuất** | **Hãng, nước chủ sở hữu** | **Model/ Chủng loại** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Đơn giá (bao gồm VAT)** | **Thành tiền đã có VAT (VND)** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng tiền** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY**

**(Ký tên, đóng dấu)**

*Giá báo trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt, giao hàng tại Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, chi phí, lệ phí khác.*

*Các điều khoản: Hàng hoá mới 100%, sản xuất từ năm. trở đi. Địa điểm giao hàng, Thơì gian giao hàng, phương thức thanh toán…*

*Hiệu lực của báo giá: trong vòng. ngày kể từ ngày ký.*

*Đối với các thiết bị thuộc nhóm trang thiết bị y tế, đề nghị Quý Công ty phân nhóm và gửi kèm hồ sơ chứng minh phân loại, phân nhóm theo quy định tại Thông tư 14/2020/TT-BYT ban hành ngày 10/07/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế và chịu trách nhiệm về các tài liệu làm căn cứ phân loại trên*